

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 38 - 20
CATALOGUE CUỘN ĐÁNH LỬA
HONDA REBEL 1100 (2022)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE REBEL 1100 (2022) · Dùng cho
HONDA REBEL 1100 (2022)

Sơ đồ online:

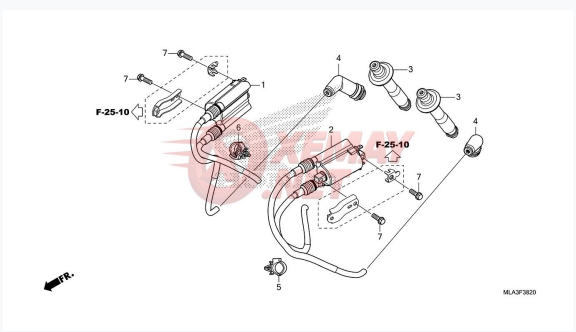
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-20-catalogue-cuon-danh-lua-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003659> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 7 chi tiết	Có giá tham khảo: 7/7	Tổng giá trị: 5,800,328đ
---------------------------------	--------------------------	-----------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (06/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 38 - 20
CATALOGUE CUỘN ĐÁNH LỬA HONDA
REBEL 1100 (2022)



Mã EPC	EPCDOV0003659
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	REBEL 1100
Năm SX	2022
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE REBEL 1100 (2022)
Số phụ tùng	7 chi tiết
Tổng giá trị	5,800,328đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (7 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 - 20 CATALOGUE CUỘN ĐÁNH LỬA HONDA REBEL 1100 (2022)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Mô bin cao áp trên phải 30510-MLA-A01 HONDA REBEL 1100	30510MLAA01	1	1,415,283đ
2	Mô bin cao áp trên trái 30520-MLA-A01 HONDA REBEL 1100	30520MLAA01	1	1,415,283đ
3	Nắp chụp bu gi 30700-HL4-A01 HONDA REBEL 1100	30700HL4A01	1	1,368,108đ
4	Nắp chụp bu gi 30701-MJP-G51 HONDA REBEL 1100	30701MJPG51	1	1,483,608đ
5	Kẹp ống xả 53781-SE0-952 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	53781SE0952	1	30,640đ
6	Kẹp bó dây điện 90684-ZA0-601 HONDA CB 1000, MSX 125, REBEL 1100	90684ZA0601	1	58,465đ
7	Bu lông 6x18 96001-060-1807 HONDA LEAD, PCX, SH, SH MODE	960010601807	1	28,941đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng REBEL 1100](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-20-catalogue-cuon-danh-lua-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003659> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 38 - 20 CATALOGUE CUỘN ĐÁNH LỬA HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003659). Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-20-catalogue-cuon-danh-lua-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003659>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 38 - 20 CATALOGUE CUỘN ĐÁNH LỬA HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003659)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-20-catalogue-cuon-danh-lua-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003659>. Truy cập 06/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 38 - 20 CATALOGUE CUỘN ĐÁNH LỬA HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003659)." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-20-catalogue-cuon-danh-lua-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003659>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 38 - 20 CATALOGUE CUỘN ĐÁNH LỬA HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003659)

Cập nhật lần cuối
06/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.